

Bản án số: 04/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 22-05-2023

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Cử

2. Ông Vũ Đức Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Việt Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Giang Thị Quỳnh Loan – Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 43/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 03 năm 2023 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 04 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2023/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Thúy H**, sinh năm: 1993 (có mặt)

Địa chỉ: xóm 2, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

2. Bị đơn: **Anh Nguyễn Ngọc V**, sinh năm: 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: xóm 2, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thúy H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Ngọc V được tự do tìm hiểu, tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng kết hôn với nhau vào ngày 23/02/2016 tại UBND xã Yên Mạc, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Sau khi kết hôn chị H, anh V chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra cãi nhau. Chị H và anh V đã sống ly thân từ tháng 5/2020 cho đến nay, trong thời gian ly thân anh chị không còn quan tâm đến nhau nữa. Chị H xác định không còn tình cảm với anh V, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh V.

Về con chung: Chị H và anh V không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về chia tài sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thúy H xin chịu trách nhiệm nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Tại bản tự khai ngày 07/4/2023, bị đơn là anh Nguyễn Ngọc V trình bày:

Anh V thống nhất với phần trình bày của chị H về quá trình tìm hiểu, việc đăng ký kết hôn của hai vợ chồng. sau khi kết hôn anh V, chị H sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên xảy ra cãi vã, bất đồng quan điểm sống. Anh V, chị H chính thức ly thân từ tháng 5/2020 cho đến nay, không còn quan tâm tới nhau nữa. Anh V xác định vợ chồng không còn tình cảm với nhau, mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị H.

Về con chung: Anh V, chị H không có con chung.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Biên bản xác minh ngày 10/4/2023, ông Nguyễn Thanh Căn là bố đẻ anh Nguyễn Ngọc V cung cấp: sau khi kết hôn, chị H, anh V sống cùng vợ chồng ông tại xóm 2 Đông yên, xã Yên Lâm, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Trong quá trình chung sống, chị H và anh V thỉnh thoảng có cãi nhau, thậm chí còn đánh nhau. Đến tháng 5/2020, chị H bỏ đi, từ đó đến nay anh V và chị H không sống cùng nhau nữa. Ông xác định chị H, anh V không còn chung sống với nhau, không còn tình cảm với nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh V và chị H ly hôn.

Tại Biên bản xác minh ngày 10/04/2023, xóm trưởng xóm 2 Đông Yên, xã Yên Lâm, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình cung cấp: Chị H, anh V kết hôn với nhau vào năm 2016 và chung sống cùng bố mẹ đẻ anh V tại xóm 2 Đông Yên. Từ tháng 5/2020 cho đến nay không thấy chị H sống cùng anh V tại xóm 2 Đông Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án là đúng; việc tuân theo pháp luật tố tụng của nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định của pháp luật còn bị đơn chưa thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Quan điểm về việc giải quyết nội dung vụ án: áp dụng Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thúy H, xử cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Ngọc V.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thúy H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhân dân huyện Yên Mô nhận định:

[1] Về thẩm quyền:

Chị Nguyễn Thị Thúy H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Ngọc V, anh Nguyễn Ngọc V có nơi cư trú tại huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về tố tụng: Do anh Nguyễn Ngọc V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh V là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Ngọc V đăng ký kết hôn vào ngày 23/02/2016 tại UBND xã Yên Mạc, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình trên cơ sở tự nguyện đến với nhau, không vi phạm điều cấm của pháp luật là hôn nhân hợp pháp. Chị H và anh V đều thống nhất xác định hai vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống nên dẫn đến thường xuyên cãi chửi nhau. Cả anh V và chị H đều xác nhận anh chị sống ly thân từ tháng 5/2020 cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau và thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn. Đây là những tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Trong quan hệ giữa vợ và chồng, vợ chồng có nghĩa vụ sống cùng nhau, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình; tôn trọng, giữ gìn và bảo vệ danh dự, nhân phẩm, uy tín cho nhau theo quy định tại Điều 19, Điều 21 của Luật Hôn nhân và Gia đình nhưng từ tháng 5/2020 cho đến nay chị H và anh V đã vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu xin ly hôn anh Nguyễn Ngọc V của chị Nguyễn Thị Thúy H là có cơ sở, cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thúy H, xử cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Ngọc V.

Về nuôi con chung: Chị H và anh V không có con chung nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Chị H, anh V không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo:

Về án phí dân sự sơ thẩm: trong vụ án ly hôn thì nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm, không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn nên chị Nguyễn Thị Thúy H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quyền kháng cáo: các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 19, Điều 21, Điều 51, Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thúy H về ly hôn với anh Nguyễn Ngọc V.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Ngọc V. Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Ngọc V chấm dứt kể từ ngày bản án ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị Thúy H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2021/0006476 ngày 31/03/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Chị Nguyễn Thị Thúy H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- UBND xã Y;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thị Thu Minh

